TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KON TUM** Bản án số: 15/2020/HS-ST Ngày: 26 – 6 – 2020	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH KONTUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Tăng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Mạnh Tuấn;
2. Ông Bùi Quang Trung.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Lê Thị Hằng – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thu Thủy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2020/TLST - HS ngày 31 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến N (tên gọi khác: Đen): sinh ngày 02/3/1994, tại tỉnh Q; Nơi cư trú: Thôn 4, xã Đ, huyện N, tỉnh K; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến P, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; sống chung như vợ chồng với chị Lã Thị Phương T (không đăng ký kết hôn); con: 01 con, sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 05/9/2017 Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi ra quyết định đình chỉ vụ án số 02/2017/HSST-QĐ đối với Nguyễn Tiến N bị truy tố về tội "*Cố ý gây thương tích"* (lý do bị hại có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án). Ngày 12/01/2019 N có hành vi trộm cắp tài sản, bị Cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Hồi khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bị tạm giam từ ngày 06/5/2019 đến ngày 20/6/2019; trong thời gian tại ngoại, ngày 10/11/2019 N thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Ngày 27/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum đã xử phạt Nguyễn Tiến N 07 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*".

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/11/2019, (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Tạ Văn Ng – Luật sư Văn phòng Luật sư S, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh K; địa chỉ: số 52 B, phường T, thành phố K, tỉnh K, (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1993; trú tại: Thôn C, xã S, huyện N, tỉnh K (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Anh Phạm Văn D, sinh năm 1985; trú tại: tổ dân phố 6, thị trấn P, huyện N, tỉnh K (có mặt).

+ Anh Hoàng Châu T, sinh năm 1988; trú tại: thôn 4, xã Đ, huyện N, tỉnh K, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 13 giờ 30 phút ngày 10/11/2019, tổ công tác Phòng PC04 - Công an tỉnh Kon Tum phối hợp với Công an huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum kiểm tra hành chính xe taxi nhãn hiệu Tiên Sa biển số 82A-02263 do tài xế taxi Phạm Văn D (địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn P, huyện N, tỉnh K) điều khiển đang đứng trước cửa khách sạn Phú Gia, số 289 H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh K trong xe có Nguyễn Tiến N (trú tại: thôn 4, xã Đ, huyện N, tỉnh K) là khách đi taxi đang ngồi ghế sau tài. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong túi phía trên bên trái, mặt trong áo khoác da mà N đang mặc có 01 gói ni lông không màu chứa chất tinh thể màu trắng và trong túi phía dưới bên phải, mặt ngoài áo khoác da này có 01 gói ni lông màu vàng chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng này.

Theo kết luận giám định số 134/GĐTP-2019 ngày 13/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng đựng trong gói ni lông màu vàng (ký hiệu M1) là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 43,9478 gam (*Bốn mươi ba phẩy chín ngàn bốn trăm bảy mươi tám gam)*; mẫu chất tinh thể màu trắng đựng trong gói ni lông không màu (ký hiệu M2) là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 6,2505 gam *(Sáu phẩy hai ngàn năm trăm lẻ năm gam)*.

Kết quả điều tra đã xác định: Khoảng 11 giờ ngày 10/11/2019, Nguyễn Tiến N đang ở nhà tại thôn 4, xã Đ, huyện N thì nhận được điện thoại của Nguyễn Văn C (trú tại: thôn C, xã S, huyện N, tỉnh K) thuê N vận chuyển ma túy từ dốc bà Phượng, huyện Ngọc Hồi về huyện Đăk Tô giao cho C với giá 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*. N đồng ý và rủ bạn là Hoàng Châu T (trú tại: thôn 4, xã Đ, huyện N, tỉnh K) vào Pờ Y, huyện Ngọc Hồi đi chơi cùng. N điều khiển xe mô tô (xe này T lấy của người quen và đã trả lại, không nhớ của ai và biển số xe) chở T đến dốc bà Phượng (cổng chào thôn Ngọc Hải, xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi) thì dừng lại để T đứng trông xe còn mình đi qua bên kia đường nhặt gói ni lông màu vàng do một người đàn ông (chưa xác định được nhân thân lai lịch) đứng chờ sẵn vứt dưới gốc cây bên đường. N bỏ gói ni lông màu vàng vào túi áo bên phải, phía dưới, mặt ngoài áo khoác da màu đen mình đang mặc và gọi điện thoại cho C thì C bảo mang ma túy đến cầu Đăk Mốt, vì không có mũ bảo hiểm nên C bảo N đón taxi đi. N và T gửi xe mô tô tại bệnh viện huyện Ngọc Hồi và đón xe taxi nhãn hiệu Tiên Sa biển số 82A-02263 do tài xế taxi Phạm Văn D điều khiển. Khi đến cầu Đăk Mốt, N gọi điện thoại cho C thì C bảo cầm ma túy xuống Đăk Tô. Trên đường đi C gọi điện thoại yêu cầu N chia gói ma túy làm 02 gói, 01 gói nhỏ để dùng còn 01 gói lớn hơn để bán. N ngồi trên xe phía sau ghế T ngồi (ghế phụ) chia ma túy

thành 02 gói, gói nhỏ N để ở túi phía trên bên trái, mặt trong áo khoác da; gói lớn hơn để ở túi phía dưới bên phải, mặt ngoài áo khoác da N đang mặc. Khi đến thị trấn Đăk Tô, N gọi điện thoại cho C và C bảo đến phòng 202 khách sạn Phú Gia, đường H, thị trấn Đ, huyện Đ để giao ma túy. Khi đến nơi, N bảo T lên phòng 202 khách sạn Phú Gia gặp C lấy tiền trả tiền xe taxi, T vừa ra khỏi xe thì tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) - Công an tỉnh Kon Tum phối hợp với Công an huyện Đăk Hà kiểm tra hành chính và phát hiện N đang mang theo 02 gói ma túy trên.

Vật chứng, đồ vật, tài sản liên quan đến vụ án:

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Kon Tum đã thu giữ và xác định 01 điện thoại di động loại phím bấm, màu đen đỏ, nhãn hiệu Mobistar B221; 01 điện thoại di động loại cảm ứng, màu vàng đồng, nhãn hiệu Sharp đều đã qua sử dụng là của tài xế taxi Phạm Văn D; 01 xe ô tô biển số 82A – 02263 của Công ty cổ phần vận tải thương mại Phú Hoàng, Cơ quan điều tra đã trả lại 02 điện thoại và xe ô tô trên cho chủ sở hữu. Đối với 01 điện thoại di động, loại cảm ứng, màu đỏ, nhãn hiệu Sam Sung đã qua sử dụng của Nguyễn Tiến N dùng để liên lạc với C vận chuyển ma túy thuê và 49,6136 gam *(Bốn mươi chín phẩy sáu ngàn một trăm ba mươi sáu gam)* ma túy loại Methamphetamine là số ma túy hoàn lại sau khi đã giám định cùng bao gói mẫu vật trong phong bì số 134/GĐTP-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum chuyển Cục thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng số: 01/CT-VKS-P1 ngày 30/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đối với bị cáo Nguyễn Tiến N về tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến N từ **15** *(Mười lăm)* năm tù đến **16** *(Mười sáu)* năm tù về tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"*. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có tổng khối lượng 49,6136g ma túy, loại Methamphetamine và tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động loại cảm ứng, màu đỏ, nhãn hiệu Samsung, đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo Nguyễn Tiến N sử dụng vào việc phạm tội. Đối với yêu cầu của người làm chứng Phạm Văn D về số tiền thuê xe Tắc xi và thiệt hại về việc tạm giữ xe tại Cơ quan điều tra 15 ngày, cũng như việc hư hỏng bình Ắc Quy xe, thì trong quá trình điều tra, truy tố anh D không có yêu cầu, đến nay tại phiên tòa anh có yêu cầu nhưng không có hóa đơn, chứng từ gì chứng minh cho yêu cầu của mình, đề nghị Hội đồng xét xử tách ra giải quyết sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng đối với bị cáo.

Luật sư Tạ Văn Ng bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tiến N thống nhất với Cáo trạng và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc truy tố, xét xử bị cáo về tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật hình sự. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến việc bị cáo đã thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và điều kiện hoàn cảnh của bị cáo có khó khăn nên đi vào con đường phạm tội, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Tiến N nhất trí với luận cứ bào chữa của Luật sư và không có ý kiến bổ sung.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo sớm được trở về lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Tiến N tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra được thể hiện qua Bản tự khai, Biên bản ghi lời khai, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 11 giờ ngày 10/11/2019, Nguyễn Tiến N nhận được điện thoại từ Nguyễn Văn C thuê N vận chuyển ma túy nên N nhận lời vận chuyển 50,1983g *(Năm mươi phẩy một ngàn chín trăm tám mươi ba gam)* ma túy loại Methamphetamine từ dốc bà Phượng (cổng chào thôn N, xã P, huyện N, tỉnh K) về đến khách sạn Phú Gia, đường H, thị trấn Đ, huyện Đ để giao cho C với công vận chuyển là 3.000.000đ *(Ba triệu đồng)*. Mặc dù Nguyễn Tiến N chưa giao ma túy và chưa nhận tiền công vận chuyển từ C nhưng hành vi trên đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"* được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 như bản Cáo trạng số 01/CT-VKS-P1 ngày 30/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng xấu về nhiều mặt cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như Trộm cắp, cướp, lừa đảo, ... gây tổn hại cho sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân lây truyền các căn bệnh xã hội nguy hiểm như HIV/ AIDS, ảnh hưởng đến sự phát triển nòi giống, gây mất trật tự trị an trên địa bàn tỉnh Kon Tum nói riêng và toàn xã hội nói chung. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình gây nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp; mục đích, động cơ phạm tội là nhằm kiếm tiền bất hợp pháp từ việc vận chuyển trái phép chất ma túy.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo:

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

+ Về nhân thân: Trong thời gian đang bị cơ quan tiến hành tố tụng huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum truy tố và được tại ngoại để xử lý về tội *"Trộm cắp tài sản"* thì bị cáo tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy, cần xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo là cần thiết, buộc phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Tiến N là người không có thu nhập ổn định, toàn bộ số ma túy đã bị tịch thu nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với Nguyễn Văn C, theo lời khai của Nguyễn Tiến N thì N được C thuê vận chuyển số ma túy trên (50,1983g ma túy loại Methamphetamine) với giá 3.000.000đ *(Ba triệu đồng)* nhưng quá trình điều tra C không thừa nhận và không có chứng cứ, tài liệu chứng minh việc C là người thuê N vận chuyển ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý; đối với người đàn ông giao ma túy cho N chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp và có căn cứ nên không đề cập xem xét thêm.

[7] Đối với Phạm Văn D và Hoàng Châu T, quá trình điều tra đã xác định D và T đều không biết việc Nguyễn Tiến N vận chuyển ma túy thuê nên không đủ căn cứ xác định là đồng phạm với bị cáo N. Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự của D và T trong vụ án này, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp và có căn cứ nên không đề cập xem xét thêm.

[8] Về vật chứng vụ án:

+ Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 điện thoại di động loại phím bấm, màu đen đỏ, nhãn hiệu Mobistar B221; 01 điện thoại di động loại cảm ứng, màu vàng đồng, nhãn hiệu Sharp đều đã qua sử dụng cho chủ sở hữu là anh Phạm Văn D; 01 xe ô tô biển số 82A – 02263 cho anh Lê Văn L – người được ủy quyền của Công ty cổ phần vận tải thương mại Phú Hoàng. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp nên không đề cập xem xét.

+ Đối với mẫu vật còn lại sau giám định có tổng khối lượng 49,6136 gam *(Bốn mươi chín phẩy sáu ngàn một trăm ba mươi sáu gam),* loại Methamphetamine, được niêm phong tại phong bì số 134/GĐTP-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum. Đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động, loại cảm ứng, màu đỏ, nhãn hiệu Sam Sung, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy bên trong. Đây là chiếc điện thoại mà bị cáo N sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, xét thấy còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người làm chứng Phạm Văn D mới phát sinh yêu cầu buộc bị cáo phải trả lại số tiền thuê xe Tắc xi là 270.000đ *(Hai trăm bảy mươi nghìn đồng),* tiền hư hỏng bình Ắc quy của xe là 1.000.000đ *(Một triệu đồng)* và thiệt hại về tạm giữ xe 15 *(Mười lăm)* ngày tại Cơ quan điều tra (chưa xác định được thành tiền). Hội đồng xét xử xét thấy chưa có cơ sở để giải quyết ngay tại phiên tòa này, nên cần tách ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự nếu anh D có căn cứ và đơn yêu cầu theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: điểm b khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến N (Tên gọi khác: Đen) phạm tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến N 16 *(Mười sáu)* năm tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55; khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tổng hợp hình phạt này với hình phạt 07 *(Bảy)* tháng tù theo Bản án số 48/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Bị cáo Nguyễn Tiến N phải chịu hình phạt chung là: 16 năm tù + 07 tháng tù = 16 *(Mười sáu)* năm 07 *(Bảy)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (10/11/2019), được trừ đi thời gian tạm giam trước đó (từ ngày 06/5/2019 đến ngày 20/6/2019).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong tại phong bì số 134/GĐTP-2019 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum.

Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động, loại cảm ứng, nhãn hiệu Sam Sung, màu đỏ, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy bên trong.

(Tất cả theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/3/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kon Tum và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21; Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

Bị cáo Nguyễn Tiến N phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/6/2020), bị cáo có quyền kháng cáo bản án để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày

kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Công an tỉnh KT;
- Trại tạm giam CA tỉnh KT;
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)
Nguyễn Tiến Tăng